

Số: 352/2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Hòa, ngày 02 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn N và gia đình thụ lý số: 569/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Xuân N** – Sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thạnh Danh, phường Ninh Diêm, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Trí N** – Sinh năm: 1991

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn N và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Vũ Thị Xuân N** và ông **Nguyễn Trí N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn N: Bà **Vũ Thị Xuân N** và ông **Nguyễn Trí N** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung: **Nguyễn Vũ Khả Nhi** – sinh ngày: 16/02/2019 cho bà **Vũ Thị Xuân N** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông **Nguyễn Trí N** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm ngàn đồng), bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 8/2022 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà N, ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Vũ Thị Xuân N và ông Nguyễn Trí N mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn N và gia đình sơ thẩm. Ông N phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng. Bà N tự nguyện nộp thay án phí hôn N và gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông N, nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005066 ngày 19/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

* Quy định chung:

Kể từ ngày bà Vũ Thị Xuân N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Trí N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã Ninh Hòa;
 - Tòa án N dân tỉnh Khánh Hòa;
 - Chi cục THA dân sự thị xã Ninh Hòa;
 - Các đương sự;
 - UBND phường Ninh Hiệp;
- GCNKH số: 162 năm 2018)
(ngày 05/11/2018);
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Oai